

Đặc điểm văn xuôi Y Ban : Luận văn ThS / Vũ Phương Thảo ; Nghd. : PGS.TS. Nguyễn Bích Thu . - H. : ĐHKHXH & NV, 2009 . - 138 tr. + CD-ROM

1. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI

1.1 Sự xuất hiện của các cây bút nữ trong thời kỳ đổi mới đã tạo được nhiều dấu ấn trong đời sống văn học đương đại. Y Ban là một trong những gương mặt có nhiều đóng góp tạo nên những dấu ấn đó

1.2 Y Ban là nhà văn có nhiều tác phẩm nhận được nhiều giải thưởng cao

1.3 Nhiều tác phẩm của chị khi ra đời đã thu hút được nhiều sự quan tâm của độc giả, kích thích các hướng tranh luận trên văn đàn (thậm chí có cả những bình luận đánh giá trái chiều rất dữ dội)

1.4 Cho tới nay sự quan tâm của độc giả hay giới phê bình dành cho tác phẩm của Y Ban cũng chỉ ở phạm vi những bài viết, những bài phỏng vấn nằm rải rác trên các báo hoặc tạp chí. Cũng có một số luận văn nghiên cứu về tác phẩm của chị nhưng lại kết hợp nghiên cứu với tác phẩm của các nhà văn nữ khác (như Lý Lan, Nguyễn Thị Thu Huệ, Phan Thị Vàng Anh, Võ Thị Hảo...)

Với số lượng tác phẩm khá lớn (tám tập truyện ngắn, hai tiểu thuyết và một truyện vừa), với những giải thưởng mà chị đã giành được, với những gì mà chị đã đóng góp cho nền văn học đương đại, thiết nghĩ đã đến lúc phải có những khảo cứu riêng về toàn bộ sáng tác của Y Ban một cách hệ thống và đầy đủ

2. LỊCH SỬ VẤN ĐỀ

2.1 Các bài viết về tác phẩm của Y Ban in trên các báo và các tạp chí.

Những năm đầu thập niên 90 của thế kỷ trước, văn học xuất hiện của nhiều cây bút nữ trẻ, đây là một sự kiện mới được nhiều người chú ý trong đó nhiều tác giả đã quan tâm tới những sáng tác của Y Ban, một số bài có nhận định bước đầu về lối viết của chị như: *Khi người ta trẻ* (Bùi Việt Thắng), *Báo cáo kết quả cuộc thi văn xuôi về đề tài Hà Nội* (Hoàng Ngọc Hà).

Sau đó thì có khá nhiều các bài viết riêng về sáng tác của Y Ban như: *Một giọng nữ trầm trong văn chương* (Bùi Việt Thắng), *Y Ban và những thân phận đàn*

bà (Xuân Cang). Gần đây nhất là bài viết của Lê Thị Hương Thủy với tựa đề *Đọc truyện ngắn Y Ban*. Ngoài ra tại hội thảo khoa học *Mười truyện ngắn hay báo Văn nghệ 1998* do trường Đại học Hồng Đức tổ chức, truyện ngắn *Sau chớp là đông bão* của Y Ban được nhiều nhà giáo và sinh viên quan tâm đưa ra ý kiến đánh giá

Nhìn chung những bài viết về sáng tác của Y Ban in trên các báo và các tạp chí chưa thực sự phong phú về số lượng và chưa sâu về mức độ khảo sát. Đa số các tác giả chỉ dừng lại ở việc tìm hiểu một số tác phẩm tiêu biểu, nhận diện tác giả mà chưa có những nghiên cứu cụ thể các bình diện của tác phẩm.

2.2. Các bài viết, trao đổi về tác phẩm của Y Ban trên các trang diễn đàn và báo mạng.

Các bài viết và đánh giá về những tác phẩm của Y Ban trên mạng internet chủ yếu là quan điểm và cảm nhận của độc giả nhiều thế hệ, nhiều tầng lớp. Số lượng rất phong phú, dưới đây xin được hệ thống một số bài viết của các nhà báo và một số cuộc trao đổi của độc giả là thành viên của những diễn đàn có uy tín trên mạng.

- Trên trang www.vietimes.vietnamnet.vn có bài của Xuân Anh viết về nhà văn Y Ban có tựa đề “*Buồn ơi! Y Ban chào mi!*”
- Bài viết “*Tình dục trong văn chương nữ giới trong nước*” của tác giả Nguyễn Mạnh Trinh (Trang www.phunucali.com)
- Bài “*Tôi đọc sách*” của Nguyễn Thảo (Trang www.thotre.com).

Mới đây khi tác phẩm *Xuân Từ Chiều* của Y Ban được xuất bản (6/2008 của NXB Phụ Nữ) trên báo mạng đã liên tục có nhiều bài viết về tác phẩm này

- Trang www.antd.vn tác giả Trần Thanh Hà có bài *Xuân Từ Chiều –chưa xốt vì nổi con người*
- Trang www.moingaymotcuonsach.com.vn Minh Văn Chất có bài *Xuân Từ Chiều một “lát cắt” mới về cuộc sống người phụ nữ*
- Trên www.vietimes.vietnamnet.vn mới đây có một bài viết hay của Hoàng Tố Mai về tác phẩm *Cắm cù: Y Ban - hành trình đến tận cùng thế tục*.
- Ngoài ra còn có rất nhiều ý kiến, những trao đổi của bạn đọc trên các diễn đàn chẳng hạn như những trao đổi xung quanh chủ đề “*Yếu tố tình dục trong văn Y Ban nhìn từ góc độ văn hóa*” trên diễn đàn www.vanhoahoc.edu.vn

Không chỉ có những lời khen, tác phẩm của Y Ban cũng nhận được những phản hồi trái chiều rất mạnh mẽ từ phía bạn đọc, chẳng hạn như ý kiến của bạn đọc Hoàng Thành Nam gửi cho ban biên tập website www.thotre.com - diễn đàn văn học trẻ, của độc giả Nguyễn Nguyên (trên diễn đàn thơ trẻ 365) với chủ đề *Nghĩ về văn hóa sex*

Như đã thấy ở trên có rất nhiều bài viết, cách đánh giá nhưng không phải lúc nào cũng thống nhất, thuận chiều. Tuy nhiên, xu hướng chiếm ưu thế hơn vẫn là xu hướng nhìn nhận và bình luận về tác phẩm của Y Ban một cách bình tĩnh, khách quan, tìm thấy ở đó nhiều tầng giá trị tốt đẹp. Phần ít còn lại là những phê phán, xu hướng cũng đưa ra lập luận và lý lẽ của riêng họ, song đó vẫn là những cách hiểu phiến diện, chủ quan.

3. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI NGHIÊN CỨU

Luận văn khảo sát toàn bộ tác phẩm của nhà văn Y Ban in trong:

* Tám tập chuyện ngắn:

1. *Người đàn bà có ma lực* (NXB Hà Nội - 1993)
2. *Người đàn bà sinh ra từ bóng đêm* (NXB Hội nhà văn - 1995)
3. *Vùng sáng ký ức* (NXB Hội nhà văn - 1996)
4. *Cuộc phiêu lưu trên dòng nước lũ* (NXB Kim Đồng - 2000)
5. *Miếu hoang* (NXB Thanh Niên - 2000)
6. *Cắm Cù* (NXB Hà Nội - 2001)
7. *Cưới chợ* (NXB Thanh Niên - 2004)
8. *I am đàn bà* (NXB Phụ nữ - 2006)

* Một truyện vừa: *Thần cây đa và tôi* (NXB Hội nhà văn - 2005)

* Hai tiểu thuyết:

1. *Người đàn bà xấu thì không có quà* (NXB Hội nhà văn - 2004)
2. *Xuân Từ Chiều* (NXB Phụ nữ - 2008)

4. ĐÓNG GÓP CỦA LUẬN VĂN

Tìm hiểu những đặc điểm nổi bật trong sáng tác của Y Ban trên cả phương diện nội dung và nghệ thuật. Bước đầu ghi nhận thành tựu và những đóng góp của nhà văn Y Ban đối với văn xuôi Việt Nam đương đại.

5. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Trong quá trình thực hiện đề tài chúng tôi thực hiện những phương pháp nghiên cứu chủ yếu sau: Phương pháp thống kê, phân loại; Phương pháp so sánh đối chiếu; Phương pháp phân tích tổng hợp

6. CẤU TRÚC CỦA LUẬN VĂN

Ngoài phần mở đầu và kết luận; phần nội dung của luận văn gồm 3 chương

Chương 1: Sáng tác của Y Ban trong dòng chảy chung của văn xuôi nữ thời kỳ đổi mới

Chương 2: Những đặc điểm nổi bật về nội dung trong sáng tác của Y Ban.

Chương 3: Những đặc điểm nổi bật về nghệ thuật trong sáng tác của Y Ban.

PHẦN NỘI DUNG

CHƯƠNG 1: SÁNG TÁC CỦA Y BAN TRONG DÒNG CHẢY CHUNG CỦA VĂN XUÔI NỮ THỜI KỲ ĐỔI MỚI

1.1. VĂN XUÔI NỮ THỜI KỲ ĐỔI MỚI

Mười năm đầu đổi mới, văn đàn đã chứng kiến sự được mùa của truyện ngắn sau một thời gian dài bị ngưng trệ. Trong đó người ta nói nhiều đến sự đóng góp của những cây bút nữ, sự bứt lên của phái đẹp, trong làng văn xuôi Việt Nam.

Không phải ngẫu nhiên mà giai đoạn này có rất nhiều bài phỏng vấn, những bài đánh giá, bình luận về các cây bút nữ (*Văn xuôi phái đẹp* - Bích Thu; *Khi người ta trẻ I, khi người ta trẻ II* - Bùi Việt Thắng; *Suy nghĩ về đặc điểm của nữ văn sỹ* - Phương Lưu; *Điểm qua sự vận động của truyện ngắn các cây bút nữ* - Lê Thị Hương Thủy; *Văn chương nữ giới- một cách thể hiện ở đời* - Huỳnh Như Phương...), đó là còn chưa kể đến những bài viết riêng về một tác giả. Sự sôi nổi trong địa hạt phê bình chứng tỏ đang có một sự sắp xếp và cân đối lại lực lượng sáng tác trên văn đàn.

Song song cùng những tên tuổi đàn chị đã nổi danh như Lê Minh, Nguyễn Thị Ngọc Tú, Nguyễn Thị Như Trang, Lê Minh Khuê...là một đội ngũ đông đảo những cây bút nữ trẻ, sung sức. Họ tự tin, đầy lòng nhiệt huyết và say mê với nghề. Những Phạm Thị Minh Thư, Dạ Ngân, Võ Thị Hảo, Lý Lan; Những Y Ban, Nguyễn Thị Thu

Huệ, Phan Thị Vàng Anh, Nguyễn Thị Ám, ... và gần đây hơn là Nguyễn Ngọc Tư, Đỗ Bích Thúy đều là những gương mặt đã trở lên quen thuộc với bạn đọc. Điềm lại hơn hai thập kỷ đã qua thì ngôi vị quán quân trong các cuộc thi truyện ngắn, tiểu thuyết do tạp chí *Văn nghệ quân đội* tổ chức, đa số thuộc về các cây bút nữ. 1989 - 1990: là Y Ban, 1992 - 1994: là Nguyễn Thị Thu Huệ, 1995-1996: là Trần Thanh Hà, 1998 - 1999: là Đỗ Bích Thúy. Gần đây hơn, 2001-2002 là Thùy Linh

Chảy trong sáng tác của các nhà văn nữ thời kỳ này là những ***vang hưởng của cuộc sống thời đại chúng ta***. Họ viết mạnh mẽ, bạo liệt và gai góc. Nhưng dường như cái bản chất nữ tính đa cảm, đa sầu vẫn kéo ngòi bút của họ ***đắm sâu hơn với những trang viết về tình yêu***. Đây chính là đề tài làm nên đặc trưng trong sáng tác của những cây bút này: *Chiếc lá xanh hạnh phúc* - Nguyễn Thị Ám, *Tình yêu ơi ở đâu* – Nguyễn Thị Thu Huệ, *Thiên đường và địa ngục*- Y Ban, *Si tình* – Phan Thị Vàng Anh...

Một đặc điểm nữa cũng rất dễ nhận thấy trong sáng tác của những cây bút nữ, đó là họ ***hay viết về kí ức***. Đó là *Chuyện buồn tuổi 18* -Nguyễn Thị Minh Hoa, là *Chiếc bình đựng kí ức* - Dương Nữ Khánh Thương, là *Cau non* - Nguyễn Thị Phước, *Những miền rừng* - Trần Thị Thanh Hà, là *Vùng sáng kí ức* - Y Ban...

Nổi bật trong thế giới phong phú của văn xuôi các cây bút nữ là những người phụ nữ với những hoàn cảnh, những thân phận và tính cách cá biệt nhưng đa số họ đều là ***những người đàn bà bất hạnh***. Vì thế, một tình yêu đích thực, một hạnh phúc giản đơn luôn là niềm khát vọng và mong mỏi của họ (*Người sót lại của rừng cười* - Võ Thị Hảo, *Mười ngày* - Phan Thị Vàng Anh, *Tình yêu ơi ở đâu* -Nguyễn Thị Thu Huệ, *Thiếu phụ và những đôi cò* - Y Ban). Tuy nhiên, trong sáng tác của các nữ nhà văn hôm nay, hạn chế có cả trên phương diện nội dung và trên phương diện hình thức: họ quan tâm đến *chuyện* nhiều hơn *văn*. Và có nguy cơ lặp lại mình. Ghi nhận những nỗ lực, những thành công và vị trí của họ trên văn đàn, chúng ta tin tưởng rằng họ sẽ đi xa hơn và sẽ là lực lượng có nhiều đóng góp cho sự phát triển của văn học nước nhà.

1.2 HÀNH TRÌNH SÁNG TÁC CỦA Y BAN

1.2.1 Vài nét về tác giả

Nhà văn Y Ban tên thật là Phạm Thị Xuân Ban sinh 1/7/1961 tại Nam Định. Trước khi là học viên của trường viết văn Nguyễn Du chị đã tốt nghiệp khoa Sinh trường Đại học Tổng hợp và từng là giảng viên của trường cao đẳng Y Nam Định. Song song với việc viết văn chị còn làm báo. Hiện chị công tác tại báo *Giáo dục và thời đại*. Chị là hội viên Hội nhà văn (1996).

1.2.2 Quan điểm sáng tác của Y Ban

Để có được một tác phẩm hay, Y Ban rất có ý thức về sự kiên trì, chuyên tâm của mình: “Quan điểm sáng tác của tôi là trăm bó đuốc bắt được một con ếch chứ không mơ con gà đẻ trứng vàng”. Thẳng thắn trong quan niệm sáng tác nên chị cũng rất mạnh mẽ khi bảo vệ những đứa con tinh thần của mình: “Nhiều người phê văn tôi vụn vặt, yêu đương với dưa cà mắm muối chẳng có ý tưởng cao siêu gì, tôi nghĩ ý tưởng cao siêu bằng giò mà không ai muốn đọc thì trắng tay... Tôi không thích loại văn chương câu kỳ hình thức”. Có lẽ đó là lý do mà văn chị rất dễ đọc, dễ nhớ và không kén độc giả song không vì thế mà dễ dãi đơn điệu, ngược lại nó rất gần gũi, thân quen mà vẫn rất thâm thúy và sâu sắc.

Là phụ nữ, thế mạnh của Y Ban là viết về nỗi đau, thân phận của người đàn bà và ký ức. Nhưng viết về đề tài nào thì với chị điều quan trọng nhất vẫn là tính nhân bản đọng lại sau mỗi tác phẩm. Chị luôn nhấn mạnh là nhà văn cần *chấp nhận dần thân để sáng tạo*.

Viết về sex chị quan niệm: Đây là phương tiện giải trí và văn hóa. “Văn chương cần tôn trọng sex ở khía cạnh đó”. Viết sex cũng là cách gắn kết bạn đọc với con chữ. Nhưng viết sex không dễ. Nó có tục hay không tục là do câu chữ. “Nếu tác giả khéo léo, thay thế những khái niệm về các bộ phận các hành vi của con người bằng nhiều cách diễn đạt văn chương hơn... đưa trí tưởng tượng của độc giả đến các vấn đề nhân văn thì người đọc sẽ không *lăn tăn* đến chuyện đề tài nữa”

1.2.3. Tác phẩm của Y Ban trong dòng văn xuôi nữ thời kỳ đổi mới.

Từ tác phẩm đầu tiên được giải nhất cuộc thi truyện ngắn của tạp chí *Văn nghệ quân đội* 1990 là truyện ngắn *Bức thư gửi mẹ Âu Cơ*, Y Ban vẫn tiếp sáng tác và

nhận thêm được giải thưởng nữa vào năm 1993 cho tập truyện *Người đàn bà có ma lực*. Nhiều tác phẩm khác của chị khi ra đời đã được bạn đọc đón nhận một cách nhiệt thành: *Người đàn bà đứng trước gương*, *Đàn bà xấu thì không có quà*, *Chợ rằm dưới gốc dâu cổ thụ*, *Ước mơ của chị bán hàng rong* và gần đây nhất là tập truyện ngắn *I am đàn bà* và *Xuân Tì Chiều*.

Cho đến nay, đã gần hai mươi năm trong nghề cầm bút, Y Ban luôn được biết đến như một nhà văn giàu nội lực. Nếu trong số những cây bút cùng thời với chị, đã có nhiều người gần như chững lại thì Y Ban vẫn dồi dào sức sáng tạo, vẫn liên tục cho ra đời những tác phẩm được nhiều độc giả lưu tâm.

Trong sáng tác của mình Y Ban tỏ ra sắc sảo khi tiếp cận và khai thác đề tài thế sự đời tư. Thế mạnh của chị là viết về nỗi đau, về thân phận những người đàn bà trong cuộc sống hiện đại và dễ thấy hầu hết họ đều là những người phụ nữ bất hạnh. Với Y Ban chân dung bóng dáng người phụ nữ phần nào khắc họa ở những tên truyện: *Người đàn bà sinh ra từ bóng đêm*, *Đàn bà xấu thì không có quà*, *Đứa con* và *người đàn bà tật nguyền*, *Người đàn bà có ma lực*, *Người đàn bà và những giấc mơ*, *I am đàn bà*... Viết bằng sự thấu hiểu, sự cảm thông của một nhà văn nữ, chị đã thể hiện những niềm khao khát không nguôi về bên bờ hạnh phúc, sự bình yên trong tâm hồn của người phụ nữ.

CHƯƠNG 2: NHỮNG ĐẶC ĐIỂM NỔI BẬT VỀ NỘI DUNG

TRONG SÁNG TÁC CỦA Y BAN

2.1 NHỮNG MẢNG SÁNG TRONG CUỘC SỐNG ĐỜI THƯỜNG

2.1.1. Vẻ đẹp mang thiên chức nữ

Nhân hậu thủy chung, giàu đức hy sinh và lòng vị tha vốn là vẻ đẹp gắn liền với người phụ nữ bao đời. Một lần nữa những phẩm chất ấy lại được Y Ban khắc sâu hơn vào thế hệ bạn đọc hôm nay trong tác phẩm của mình. Đó là cuộc đời của người mẹ vất vả tảo tần trong *Chú Ngoạ*, là mẫu tính nhân hậu vốn có của người phụ nữ nông dân nghèo khó trong *I am đàn bà*, là lòng bao dung của những người đàn bà trong *Ôn lột tử*, *Biển* và *người đàn bà xấu xí*, là đức hi sinh nhẫn nhịn chịu đựng của người phụ nữ trong *Ước mơ của chị bán hàng rong*. Những người phụ nữ ấy nhỏ bé mà can trường, giản dị đời thường mà cao cả vị tha.

2.1.2 Khao khát tình yêu, hạnh phúc bình dị

Thế mạnh của Y Ban là viết về phụ nữ nên hầu như tiếp cận đời sống trên phương diện nào ta đều thấy những người phụ nữ là người chủ yếu truyền tải những mạch nguồn cảm xúc của Y Ban. Trong đó chị dành một sự sẻ chia lớn lao đối với những người phụ nữ, những cô gái có những khiếm khuyết về ngoại hình. Nắm trong *Đàn bà xấu thì không có quà* hay người phụ nữ trong *Đứa con và người đàn bà tàn tật* là những người như thế. Họ sinh ra vốn đã thiệt thòi hơn người khác bởi sự tật nguyền, nhưng ẩn sau những ngang trái cuộc đời, vẫn sáng lên ở họ khát vọng khôn nguôi về tình yêu hạnh phúc gia đình chồng vợ

Cũng nói về khát vọng bản năng được làm mẹ của người phụ nữ, nhưng Y Ban đã đặt nhân vật của chị trong nhiều tình huống trở trêu của cuộc đời để khắc sâu thêm về những điều đem lại ý nghĩa lớn lao đối với người phụ nữ: chẳng hạn như Xuân - một người vợ hiền đảm nhưng không có con, song đã có đến tám lần chị nén lòng giấu những giọt nước mắt khi phải đưa Từ đi phá thai (*Xuân từ chiều*). Hay hai cô gái Dịu Dàng và Thông Minh trong *Những nghịch lý của thân Ai ret*, tuy xinh đẹp nhưng lại chỉ có chung một nơi sinh sôi mà ai cũng muốn người kia sẽ nhường lại cho mình.

Trở đi trở lại vẫn là những khát vọng gia đình, được yêu được làm mẹ của những người đàn bà. Mỗi người đàn bà dù ở mỗi hoàn cảnh khác nhau, một cuộc đời khác nhau nhưng cuối cùng tất cả họ chỉ chung một mong ước một khát vọng đó là tình yêu và những đứa con. Y Ban thấu hiểu một cách sâu sắc mặt này ở người phụ nữ và lý do khiến chị khắc sâu hình ảnh họ với những khát vọng bản năng chính là để cho chúng ta hiểu về họ hơn, biết trân trọng họ hơn.

2.1.3 Sex - khát vọng sống.

Tình dục xưa nay gần như là một lĩnh vực cấm kỵ trong văn chương truyền thống Việt Nam thế nhưng gần đây con đề xây bởi những ảnh hưởng của Nho giáo đó đã dường như bị phá vỡ. Năm 1986 đất nước tiến hành công cuộc đổi mới, trong đó có đổi mới về văn hóa nghệ thuật. Khi các văn nghệ sĩ đã có sự thay đổi trong nhận thức và tư duy, thì “tình dục chẳng còn là một vấn đề úy kỵ nữa mà nhiều khi còn trở thành một đề tài lôi cuốn sự chú ý của độc giả và những người phê bình văn học”

Y Ban là một nhà văn đã qua cái tuổi 40 và được biết đến những năm đầu thập niên 90 của thế kỉ trước. Đến nay sau hơn hai mươi năm cầm bút chị đã là một nhà văn có “thương hiệu”. Nhưng có lẽ “cái máu ăn thua” trong người đàn bà “đã qua hai lần lửa” lại là lý do khiến cho nhà văn “xấn tay” vào đề tài nhạy cảm này một cách bạo liệt. Sẽ là hồ đồ nếu chưa đọc hết tác phẩm của Y Ban mà đã vội quy kết nó. Sex, đúng như tinh thần bình đẳng của nó - chỉ đơn thuần là công cụ để nhà văn chuyển tải thông điệp của mình. Đối với nhà văn Y Ban, nó chính là khát vọng sống của cá nhân

Sex trong văn Y Ban có thể được chia làm hai cấp độ: cấp độ thứ nhất là sex chỉ dừng lại ở những cảnh âu yếm, vuốt ve nhau; cấp độ thứ hai mạnh và sâu hơn với những cảnh giao hoan. Yếu tố sex trong một số tác phẩm của Y Ban như: *27 bước chân là đến thiên đường; Chuyện trong căn nhà nhỏ, Cái điếm con thỏ trắng, Đàn bà sinh ra từ bóng đêm, Tôi yêu nàng đầy thị ới, Những nghịch lý của thần Ai-ret...* đều có thể xếp vào mức độ thứ nhất. *Tự, I am đàn bà* có thể xếp vào cấp độ thứ hai. Chúng tôi thống kê và thấy rằng đa số tình dục trong văn Y Ban được miêu tả như một niềm khao khát, mong mỏi, một sự tự nguyện dâng hiến. Niềm khao khát ấy hoặc là xuất phát từ tình yêu (*Hai bảy bước chân là đến thiên đường*) hoặc là những đòi hỏi chính đáng của bản năng sinh lý nhưng luôn bị kiềm thúc bởi đạo lý, luân thường, bởi những ngang trái cuộc đời. (*Tự, I am đàn bà*).

Yếu tố sex trong *Tự* hay trong *I am đàn bà, Đàn bà xấu thì không có quà, Hai mươi bảy bước chân là lên thiên đường* và một số tác phẩm khác của Y Ban không chỉ là phương tiện, để “gắn bạn đọc với con chữ”, nó còn là phương tiện để giáo dục: sex là nhu cầu bản năng, nhưng nó cũng là một trong những biểu hiện của tình yêu, nó còn là văn hóa và giải trí. Con người chúng ta cần nhìn nhận nó dưới khía cạnh khoa học và nhân văn, để nó được đối xử một cách xứng đáng như cái tự nhiên vốn có. Đừng bao giờ lạm dụng tùy tiện để sex trở thành hành vi vô văn hóa và cũng đừng bao giờ đè nén, áp đặt, gắn sex với bất kỳ một loại đạo đức, luân lý nào để nó mãi mãi phải là sự khao khát không bao giờ được thỏa mãn của con người

2.1.4. Niềm tin và nghị lực vượt lên hoàn cảnh

Bằng sự đồng cảm, thiện cảm Y Ban còn viết về những con người biết vượt trên nhưng nỗi đau bằng niềm tin và nghị lực. May mắn không phải là điều ngẫu

nhiên. Y Ban luôn đề cao những con người sinh ra vốn đã không may mắn nhưng lại là người biết dọn đường cho may mắn đến với mình.

Trở lại tác phẩm *Đứa con và người đàn bà tật nguyền*, người đàn bà trong câu chuyện vốn là một người không may mắn có được một thân hình bình thường như bao người. Nếu như chị không phải là một người mạnh mẽ, dám đương đầu, không phải là một phụ nữ dũng cảm vượt lên dư luận xã hội thì cái mơ ước của chị vẫn mãi chỉ là ước mơ. Cái khát khao mong mỏi có được một đứa con của chị đã trở thành hiện thực - đó là điều may mắn mà chính chị là người mở lối cho nó. Còn Năm trong *Đàn bà xấu thì không có quà* cũng là người có những khiếm khuyết về hình thể. Nhưng nghị lực của một cô bé vốn có đầu óc sáng láng đã giúp Năm có được những thành công nhất định. Gạt đi sự tự ti, Năm đã đi học và cũng đã có được một cái bằng cử nhân ngành hoàng, cũng có một công việc để nuôi sống bản thân. Năm vẫn sống tha thiết, vẫn yêu chân thành và vẫn viết bằng trái tim mình.

2.1.5 Sự tự ý thức về cá nhân.

Y Ban không có nhiều tác phẩm viết về mảng hiện thực này, nhưng đã viết thì cực kỳ mạnh mẽ và sâu sắc. Trong văn Y Ban lời ngợi ca còn dành cho những phụ nữ yếu đuối, nhưng trong họ là cả một khối mạnh mẽ quyết liệt những đòi hỏi quyền được sống, được yêu, được nắm bắt những cơ hội hạnh phúc: *Bức thư gửi mẹ Âu Cơ*. Đó là biểu hiện trước nhất và cũng là sâu sắc nhất của việc ý thức được cái tôi cá nhân của con người. Ở thế hệ của cô gái, họ sống bằng sự lựa chọn của cá nhân. Dù sự lựa chọn trong tình yêu ấy không phải lúc nào cũng đúng nhưng dám bộ lộ nó là thái độ dũng cảm của người phụ nữ hiện đại. Nó chính là “tiếng nói cá nhân, tiếng nói thế hệ”. Ý thức cá nhân còn được Y Ban nhìn thấy trên một khía cạnh nữa đó là việc tự nhận ra những giá trị, ý nghĩa của bản thân đối với những người khác và với cuộc đời. (Người phụ nữ trong *Biển và người đàn bà xấu xí*).

Viết về những mảng sáng trong cuộc sống đời thường, Y Ban luôn có ý thức tôn trọng cuộc sống riêng tư của con người cùng những rung động cảm tính, bản năng của họ. Đó là cách tiếp cận hiện thực thể hiện sự dân chủ hóa trong văn học, là cách nhìn nhận bản trong việc khám phá con người và tạo nên sắc thái riêng trong tác phẩm Y Ban.

2.2. NHỮNG GÓC KHUẤT TRONG CUỘC SỐNG ĐỜI THƯỜNG

2.2.1 Lối sống thực dụng và sự xuống cấp của những giá trị đạo đức.

Sau 1975, đặc biệt là từ Đại hội Đảng VI, với nhu cầu “nhìn thẳng vào sự thật”, các nhà văn đã bỏ lối viết tô hồng một chiều, cảm hứng phê phán lại như một dòng chảy được khai thông. Y Ban cũng một trong những nhà văn có tiếng nói phê phán mạnh mẽ đối với những bức xúc của xã hội trong thời kỳ mới.

Đó chính là quan hệ mua bán lạnh lùng trong *Hàng khuyến mại*, là sự vô tình bạc bẽo của con người (*Xuân Từ Chiếu*). Đó còn là một lối sống lai căng thiếu văn hóa trong *Cuộc chiến tranh giữa các nền văn hóa*, là sự tham lam, sự xuống cấp nghiêm trọng về tình người trong *Tiếng khóc thiên thần I*. Giờ đây lối sống thực dụng có phần nhân tâm đã không chỉ tồn tại ngoài xã hội, nó còn len lỏi trong cuộc sống gia đình, phá vỡ những ràng buộc tình cảm cha con thiêng liêng (*Bản lý lịch tự thuật*)

Sau chiến tranh, đôi khi những thông thoáng và cởi mở quá đà của chế độ xã hội mới đã dẫn tới việc coi nhẹ, bỏ qua những nếp sống, những luân lý đạo đức tốt đẹp. Y Ban đã tô đậm một góc mặt trái ấy của xã hội bằng những trang viết về những quan hệ bất chính xâm hại đến hạnh phúc gia đình: *Chuyện bên barie*, *Thằng bé có phép tàng hình...*

Là một nhà văn tâm huyết với nghề cầm bút, Y Ban luôn luôn trăn trở, lo ngại trước sự xuống cấp của những thang bậc giá trị đã tồn tại lâu bền trong đời sống tinh thần của cộng đồng. Và rõ ràng chị không ngồi yên để trăn trở, lo lắng mà sẵn sàng lao thẳng vào nó để mổ xẻ, phanh phui. Chị đã khẳng định được sức mạnh ngòi bút của mình từ những trang văn như thế.

2.2.2. Những tệ nạn xã hội

Việc đổi mới cùng những chính sách mở cửa đã có tác động lớn lao đối với sự phát triển của đất nước. Nhưng nó cũng để ra những tệ nạn ảnh hưởng tiêu cực đối với xã hội, cộng đồng. Là một nhà văn nhưng đồng thời cũng là một nhà báo nên Y Ban tỏ ra rất nhạy bén và sắc nhọn trong việc tìm hiểu và phản ánh kịp thời những ung nhọt của xã hội.

Khi viết về những tệ nạn xã hội chị có một cách thể hiện vô cùng táo bạo. Tệ nạn mại dâm, lọc lừa, tham ô, hối lộ hay đời sống xa hoa trụy lạc của một số quan chức...

đều được chị thẳng thắn bóc tách, mổ xẻ, phanh phui, vạch trần đến tận cùng không nhân nhượng. Tương ứng với nội dung ấy, chị không sử dụng lối bóng gió nhẹ nhàng mà đánh trực diện, giọng điệu châm chích sâu cay, đả kích gay gắt quyết liệt. Tất cả sự mạnh mẽ bạo liệt ấy được thể hiện rất rõ nét trong *Thần cây đa và tôi*. Đây là tác phẩm được dẫn dắt nhờ vào màu sắc thần thoại, là tập hợp các cuộc đối thoại giữa thần cây đa và một người phụ nữ, trong đó vị thần dưới hình hài cũng là một người phụ nữ kể cho người phụ nữ kia nghe rất nhiều điều mà thần được biết và linh ứng. Mỗi câu chuyện được kể đều là những khối u ác tính mà loài người cần phải cắt bỏ.

2.2.3. Những “nỗi buồn chiến tranh”.

Y Ban có số lượng tác phẩm viết về chiến tranh không nhiều nếu như không muốn nói là rất ít, nhưng lại rất đậm sâu và thấm thía.

Trong sáng tác của Y Ban, tiếng nói phê phán chiến tranh không trực diện nhưng thấm kịch trong đời sống tinh thần của những cá nhân đi ra khỏi cuộc chiến đã như những bản cáo trạng đối với sự đeo bám dai dẳng của chiến tranh tàn khốc (*Bản lý lịch tự thuật*). Một sự thật không kém phần đau xót mà những ai đã từng viết về chiến tranh không thể không đề cập đến, đó là sự cô đơn khắc khoải trong vơi vợi đợi chờ của những người phụ nữ khi chồng họ đã vĩnh viễn nằm lại nơi chiến trường (*Điều ấy bây giờ con mới hiểu ra*). Chiến tranh đã cướp đi tính mạng người chồng, người cha của bao gia đình, có khi nó trả về cuộc sống đời thường những người đàn ông không còn lành lặn, và sau đó là cả một tấm bi kịch (Tuấn trong *Xuân Từ Chiều*). Rõ ràng chiến tranh không chỉ hiện hình nơi tiền tuyến, không chỉ gây ra những hậu quả trước mắt mà còn để lại những di chứng lâu dài.

Nói về tâm thế của những người lính bước ra từ cuộc chiến, về những khó khăn khi hòa nhập với cuộc sống hiện thực của họ; Nói về nỗi cô đơn, về khát khao hạnh phúc trong khắc khoải đợi chờ của những người vợ, người mẹ cũng là cách nhìn nhận đa chiều và đi đến tận cùng sự tàn khốc của chiến tranh.

2.2.4 Bi kịch tình yêu

Đề tài về tình yêu là mảng hiện thực khá sinh động trong sáng tác của Y Ban. Ở đó trải ra muôn vàn những cung bậc cảm xúc mà bằng sự tinh tế và hiểu biết của riêng mình, Y Ban đã nhìn nhận và lý giải nó theo những sắc thái khác nhau: Có tình yêu cao

thượng như *Biển và người đàn bà xấu xí*, có tình yêu si mê khờ dại như *Anh- tôi- thằng bé và con rắn*, cũng có những tình yêu đầy ảo tưởng như *Người đàn bà và những giấc mơ*, *Gà ấp bóng*; Có những tình yêu đầu đời trong sáng lãng mạn tinh khôi như *Chiếc vương miện bằng cỏ*...nhưng chung cuộc vẫn là những cuộc tình dang dở, kết thúc bằng nước mắt, chia ly, bằng sự cô đơn tuyệt vọng, và những tiếc nuối khao khát chẳng bao giờ nguôi ngoai.

Có rất nhiều nguyên nhân dẫn tới một tình yêu không trọn vẹn và để lại nhiều đau khổ. *Người phụ nữ không ý thức được đâu là tình yêu đích thực với những giá trị cần có* là một trong những lý do dẫn đến bi kịch tình yêu cho chính họ: *Câu chuyện tình yêu*, *Đôi găng tay da màu nâu*, *Thượng đế bảo rằng mỗi người đàn ông chỉ của riêng một người đàn bà*

Mềm yếu, đa cảm, cả tin là những thuộc tính bản chất mà ít nhiều mỗi người đàn bà đều có. Đó là điểm yếu nhưng phải chăng đó cũng là nguyên nhân cho những bất hạnh của chính cuộc đời họ: Thiên đường và địa ngục

Khi viết về bi kịch của người phụ nữ trong tình yêu, Y Ban cũng không quên nhắc tới *những gã đàn ông họ sở, bội bạc, quên ơn, hoặc ích kỷ, vô trách nhiệm*- nguyên nhân chủ yếu của những bi kịch: *Hai bảy bước chân lên thiên*, *Con quỷ nhỏ trong tôi*, *Cái điềm con thỏ trắng*, *Sự vô tội của Adam và Eva*, *Ai chọn dùm tôi*, *Ôn lột tử*, *Biển và người đàn bà xấu xí*. Sự *thiếu quan tâm của những bậc cha mẹ* trong việc giáo dục giới tính cho con cũng là một trong những nguyên nhân dẫn tới những bi kịch tình yêu (*Bức thư gửi mẹ Âu Cơ*). Khi cắt nghĩa bi kịch tình yêu trong sáng tác của Y Ban không thể không nói đến nguyên nhân từ *sự cuồng si hay có những lúc quá cầu toàn của chính người phụ nữ: Tôi và anh, thằng bé và con rắn, Nhân tình, Người đàn bà có ma lực*.

Đằng sau mỗi câu chuyện, mỗi cảnh đời, mỗi số phận con người bị thất bại trong cuộc hành trình kiếm tìm tình yêu đích thực, ta nhận thấy sự thấu hiểu và cảm thông sâu sắc của một nhà văn giàu tình yêu thương và nhạy cảm với nỗi đau của con người. Trên nhiều trang viết, chị cũng trần trụi cùng nhân vật của mình tìm ra lối thoát cho chính cuộc đời của họ sau những bi kịch.

2.2.5. Bi kịch gia đình.

Trong sáng tác của Y Ban, ta vẫn thường bắt gặp một gam màu xám chủ đạo trên nền bức tranh hôn nhân và gia đình. Bằng cảm quan nhạy bén của một người phụ nữ hiện đại, bằng lối tiếp cận đa diện, nhà văn Y Ban đã tìm ra căn nguyên khiến cho bức tranh ấy không thể có những sắc màu tươi tắn hơn.

Để một gia đình hạnh phúc và bền vững cần sự góp mặt của nhiều yếu tố, trong đó yếu tố đầu tiên và quan trọng nhất là tình yêu. **Một cuộc hôn nhân không tình yêu sẽ là nguyên nhân gây ra những bi kịch trong gia đình.** (Mến trong *Thiếu phụ và những đôi cò*).

Ngoài yếu tố đầu tiên ấy thì kinh tế là yếu tố quan trọng thứ hai. **Áp lực kinh tế đè nặng lên vai bất kỳ thành viên nào cũng có thể gây ra những rạn vỡ trong gia đình.** Câu chuyện về thân phận người phụ nữ trong *Ước mơ của chị bán hàng rong* hay của hai người đàn ông trong *Chuyện trong căn nhà nhỏ* là những minh chứng.

Chúng ta thường nói, phụ nữ là người giữ lửa cho gia đình nhưng để duy trì ngọn lửa ấy họ cần có sự hỗ trợ của những người đàn ông. Nhưng nếu **đàn ông là những gã ti tiện khốn nạn hay trăng hoa, vũ phu, bất tài thì bi kịch gia đình chính là bắt nguồn từ đó** và không ai khác ngoài người phụ nữ, người vợ là người đầu tiên nhận lấy những đòn đau, tủi cực. Những bi kịch rạn nứt trong gia đình ở *Mẹ không thể không xin lỗi con* và *Thiếu phụ và những đôi cò* có nguyên nhân từ những ông chồng như thế.

Đời sống xã hội phát triển, con người ngày càng có nhiều sự lựa chọn nhưng nó cũng kéo theo một nguy cơ khác đó là **“sự xơ hóa cảm xúc”** trong mối quan hệ chồng vợ. Vì vậy nếu không có sự cố gắng từ cả người đàn ông và người đàn bà trong gia đình thì đó sẽ là tác nhân mạnh mẽ nhất dẫn đến những đổ vỡ không thể nào cứu vãn nổi: *Sau chớp là đông bão, Người đàn bà đứng trước gương, Gà ấp bóng...* Sự xơ hóa trong cảm xúc gia đình đôi khi tạo nên những khoảng cách chồng vợ, quan hệ trở nên gượng gạo tẻ nhạt. Người phụ nữ dễ rơi vào truy lạc ái tình như một giải pháp để thoát khỏi sự nhạt nhẽo, vô vị: *Người đàn bà và những giấc mơ, Gà ấp bóng*

Không phải ngẫu nhiên mà Y Ban lại hay đề cập đến vấn đề ngoại tình. Sự thất vọng về đời sống vợ chồng là một trong những lý do của việc ngoại tình và đó cũng

chính là nguy cơ dẫn đến những bi kịch. Tuy nhiên bản chất của người phụ nữ Việt Nam thời nào cũng thế, dù có vô vàn lý do khác nhau để biện hộ cho hành động của mình sau những giây phút xao lòng thì họ vẫn trở về với thiên chức vốn có của mình. Sự tự thú sám hối luôn nằm trong những biến động tâm lý của người đàn bà sau cuộc ngoại tình: *Người đàn bà và những giấc mơ, Sau chớp là đông bão*

Viết về những bi kịch thông qua cái nhìn của nhân vật khi họ đang trực tiếp cảm nhận những rạn nứt của cuộc sống chung bằng tấm lòng và sự cảm thông sâu sắc, sáng tác của Y Ban đã thực sự làm rung động trái tim người đọc, đặc biệt luôn tìm được sự đồng cảm ở độc giả cùng giới.

CHƯƠNG 3: NHỮNG ĐẶC ĐIỂM NỔI BẬT VỀ NGHỆ THUẬT TRONG SÁNG TÁC CỦA Y BAN

3.1 NGHỆ THUẬT TỔ CHỨC CỐT TRUYỆN

3.1.1 Tổ chức cốt truyện theo kết cấu tâm lý

Theo PGS.TS Lê Huy Bắc thì cốt truyện tâm lý được phân loại dựa trên tiêu chí nhân vật. Nó “được triển khai dựa trên tâm lý của nhân vật với những bức xúc và dằn vặt nội tâm, sự vận động nội tâm đó là cơ sở thúc đẩy truyện phát triển”.

Nhiều truyện của Y Ban có độ co giãn rất linh hoạt, phù hợp với việc biểu hiện các sắc thái bên trong của nhân vật: Khi dừng lại ở một khoảnh khắc nào đó của tâm trạng, khi lại chạy theo những biến đổi của nội tâm, những miên man trong dòng suy nghĩ. Truyện ở dạng này thường ít hành động, xung đột, mà thay vào đó là những suy tư, những trăn trở về cuộc đời với những nỗi niềm, những rung động, những tâm tư thầm kín: *Chiếc vương miện bằng cỏ, Ước mơ của chị bán hàng rong, Người đàn bà đứng trước gương...*

Xây dựng cốt truyện dựa trên dòng chảy của cảm xúc, tâm lý, Y Ban đã sử dụng thủ pháp đồng hiện với lối kết cấu lắp ghép. Thời gian là thời gian tâm lý, tác giả thường chọn một thời điểm của cuộc đời nhân vật, rồi từ đó mở ra thời gian quá khứ, đan xen với hiện tại theo dòng tâm tưởng của nhân vật (*Bức thư gửi mẹ Âu Cơ, Đàn bà sinh ra trong bóng đêm*). Bằng sự đối chiếu giữa quá khứ và hiện tại, mọi trạng thái tình cảm đều được thể hiện rõ nét: Từ niềm vui hạnh phúc đến nỗi buồn

sự cô đơn, từ ước mơ hoài vọng đến thất vọng nuôi tiếc, từ gấn bó yên lành đến chia xa khắc khoải...

Lấy quá trình vận động bên trong của nhân vật làm điểm tựa để tổ chức tác phẩm, Y Ban đã thể hiện được khả năng nhập thân và tham gia vào chiều sâu tâm lý của nhân vật. Có thể nói đây là một thể mạnh của ngòi bút Y Ban đem lại những xúc cảm sâu lắng trong lòng người đọc.

3.1.2 Tổ chức cốt truyện theo kiểu dị truyện (có yếu tố kỳ ảo)

Trong bài viết về *Những hướng đổi mới của văn học kỳ ảo thế kỷ XX*, GS Phùng Văn Tửu có nói về thuật ngữ kỳ ảo: Kỳ ảo trong tiếng Việt là một từ Hán Việt, kỳ: là lạ lùng, ảo: là không có thật. *Cái kỳ ảo là cái lạ lùng, không có thật, không thể bắt gặp trên thế gian này, nói chung là cái siêu nhiên nếu ta hiểu cái siêu nhiên là những gì không tồn tại ở trên đời*".

Y Ban có khá nhiều tác phẩm mà cốt truyện được xây dựng nhờ vào yếu tố kỳ ảo. Một cách tương đối chia làm hai loại: Loại thứ nhất, nhân vật được chọn để đem lại màu sắc kỳ ảo cho tác phẩm thường là những vị thần: thần cây đa, thiên thần, thượng đế, Nam Tào, Bắc Đẩu, thần Airt... Các nhân vật đó chính là điểm tựa để người viết triển khai cốt truyện một cách tự nhiên, chuyển tải ý đồ không bị cứng nhắc, yếu tố hoang đường kỳ ảo chỉ có tính chất đưa đẩy, dẫn dắt câu chuyện mà không gây bất ngờ hay lo lắng hồi hộp (*Thần cây đa và tôi*, *Tiếng khóc thiên thần I và II*, *Những nghịch lý của thần Airt*, *Câu chuyện tình yêu*). Loại thứ hai, chi tiết kỳ ảo có thể nhiều, có thể ít nhưng đều mang đến cảm giác nghi hoặc, có gì đó rờn rợn, sợ hãi cho người đọc (*Tôi yêu nàng đầy thị ới*, *Mắt ma*, *Miếu hoang*, *Làng Cò*, *Tay thiêng*, *Chợ rằm dưới gốc dâu cổ thụ...*). Sự xuất hiện của các yếu tố kỳ lạ được xem như tình huống quan trọng tạo ra sự chuyển biến của cốt truyện. Đó là tình huống có tính chất điềm báo, như trong *Tay thiêng*. Cũng có tình huống là sự lồng ghép giữa các yếu tố ảo và cốt truyện thực bằng những motif về thần chú bùa ngải, lễ trừ tà như trong *Tôi yêu nàng đầy thị ới*, *Làng Cò*. Đó cũng có thể là những tình huống về sự trở lại từ cõi âm của những hồn ma và tham gia vào cuộc sống của con người trên cõi trần (*Mắt ma*, *Chuyến xe đêm*, *Chợ rằm dưới gốc dâu cổ thụ*).

Những truyện hoang đường kỳ lạ trên đây của Y Ban được nâng cánh bởi cái nhìn thế giới mang đậm dấu ấn của một tư duy phương Đông với niềm tin mang tính chất tâm linh vào sự tương thông, tương giao giữa người sống và người chết, giữa thế giới thực tại và thế giới siêu nhiên. Nhờ đó mà yếu tố kỳ ảo ở đây không hề dẫn dắt người đọc sa đà vào cốt truyện huyền hoặc, không hoàn toàn mất liên lạc với cuộc sống thực tại. Khi xây dựng những cốt truyện mang yếu tố kỳ ảo, Y Ban còn gia cố cho những khoảng không gian thời gian thêm hư ảo, rùng rợn. Thời gian ở đây chủ yếu là thời gian đêm khi tà dương lụi tắt, là thời điểm để một thế giới khác thức dậy và hoạt động. Còn không gian đa phần là không gian mang không khí u minh, hoang vắng, hư ảo của cõi mộ địa, nơi cư ngụ của những linh hồn.

Với những yếu tố kỳ lạ hoang đường viễn tưởng, Y Ban đã đem lại sự phong phú trong những mảng sáng tác của mình, đồng thời góp phần vào sự phát triển của văn học Việt Nam đương đại theo hướng đa dạng hóa.

3.1.3 Sự giao thoa giữa chất báo chí và chất truyện.

Những tác phẩm có cốt truyện được xây dựng theo lối này chiếm tỉ lệ không nhiều và mới xuất hiện trong những sáng tác sau này của Y Ban, nó là một xu hướng hiện đại mà chỉ là một trong số ít người đang thử nghiệm nhằm thức tỉnh một cách nhìn mạnh dạn và thẳng thắn, một thái độ nhập cuộc trước những vấn đề nóng bỏng của thực tế.

Chất báo chí trong sáng tác của Y Ban thể hiện trên hai phương diện: Thứ nhất, ở độ gãy gọn trong miêu tả, và thứ hai ở tính chất sự kiện người thật việc thật, tuy nhiên nó không hề giống như các tác phẩm ký, phóng sự. Bởi nó không trần thuật một cách xác thực theo kiểu ghi nhanh mà đã được tổ chức lại, đan cài với những hư cấu khác hoặc chỉ như một gia liệu được đặt vào lòng một cốt truyện lớn.

Dễ nhận thấy trong truyện ngắn, kể cả tiểu thuyết và truyện vừa của Y Ban, dung lượng dành cho miêu tả không nhiều, ngoài những đoạn miêu tả tâm lý, ta ít gặp những trang tả phong nền, bối cảnh cho nhân vật hoạt động mà chủ yếu mang tính chất thông báo. Đa phần vóc dáng, trang phục của nhân vật cũng đều chỉ được tả lướt hoặc không được tả. Những đoạn miêu tả về thiên nhiên cũng không nhiều, và thường ngắn. Nguyên nhân chủ yếu là vì tác giả muốn hướng người đọc tới những sự kiện chính, nắm bắt được tư tưởng, chủ đề của tác phẩm một cách nhanh chóng.

Sự giao thoa giữa chất báo chí và chất truyện trong sáng tác của Y Ban còn thể hiện trong việc tổ chức sắp xếp các sự kiện người thật việc thật nhưng không hẳn trên phương diện đăng tải công bố, truyền bá, mà mang tính chất chính luận thời sự và đôi chỗ có cả tính “chiến đấu” rõ rệt (*Đàn bà xấu thì không có quà, I am đàn bà, Thân cây đa và tôi, Xuân Từ Chiều*).

Với lợi thế của việc làm báo, trực tiếp chứng kiến người thật việc thật, nhiều khi những câu chuyện đã khơi gợi ý tưởng sáng tạo cho Y Ban hoặc trở thành chất liệu trong tác phẩm của chị. Xét ở một góc độ nào đó, nó đã rút ngắn khoảng cách giữa cuộc sống và sự sáng tạo nghệ thuật, cung cấp những mảng tư liệu và chất liệu sống, cho những nhu cầu hiểu biết thực tế của người đọc.

3.2 NGHỆ THUẬT XÂY DỰNG NHÂN VẬT

3.2.1 Nhân vật tự nhận thức

Đây là kiểu nhân vật “tự phán xét hành động của mình, tự đối thoại, lục vắn và cảnh tỉnh chính mình với những biến động của nội tâm trước sự dồn đẩy âm thầm mà quyết liệt của lương tâm, của bốn phận làm người”. Y Ban thường đặt nhân vật kiểu này vào những tình huống, những biến cố để nhân vật không còn suy nghĩ theo lối mòn nữa mà bắt đầu chiêm nghiệm, phân tích lại bản thân, để nhận ra sai lầm, nhận ra chân lý cuộc đời: Cái chết của người bán su hào trong *Sợi dây nói những cánh diều*, một hiện thực úi sùi cay đắng sau đêm cấm trong *Thiên đường và địa ngục*, một tiếng gọi của con thơ trong *Người đàn bà và những giấc mơ...*

Sau những biến cố xảy đến với nhân vật hoặc có liên quan đến cuộc đời nhân vật, nhà văn thường dành những khoảng lặng nhất định để nhân vật đối diện với chính mình. Đó là khoảng thời gian để nhân vật biện hộ, giải thích hay dằn vặt với những giằng xé nội tâm để tự thức tỉnh, tự hoàn thiện nhân cách: *Hai mươi bảy bước chân là lên thiên đường, Người đàn bà có ma lực, Người đàn bà sinh ra từ bóng đêm*. Tuy nhiên không phải sự thức tỉnh nào cũng kịp thời. Đa số khi nhân vật ý thức được thực trạng của mình, hoặc thức tỉnh điều gì đó cũng là khi họ ít có cơ hội để làm lại. Người phụ nữ trong *Gà ấp bóng, Đôi gang tay da màu nâu, Thượng đế bảo rằng mỗi người đàn ông chỉ của riêng một người đàn bà, Sợi dây nói những cánh diều...* đều là những trường hợp như vậy.

3.2.2 Nhân vật cô đơn

Y Ban bằng khả năng nắm bắt những biến thái tinh vi của đời sống con người, chị đã khai thác trạng thái cô đơn của con người một cách tinh tế và sâu sắc. Nhiều nhân vật của chị, cô đơn như một nỗi ám ảnh thường xuyên truy đuổi, dồn nén cuộc sống của họ. Yếu tố đầu tiên và cũng là yếu tố có sức nặng nhất, để khắc họa sự cô đơn của nhân vật đó là việc đào sâu vào tâm trạng, cảm giác, suy nghĩ. Đó là nỗi cô đơn của người lính bước ra từ cuộc chiến khi không hòa nhập được với cuộc sống hiện tại (*Bản lý lịch tự thuật*), là sự trống vắng trong khắc khoải đợi chờ của người thiếu phụ (*Bây giờ con mới hiểu*), là sự cô đơn ngay giữa những cuộc vui (*Bức thư gửi mẹ Âu Cơ*), là sự tiếc nuối của người phụ nữ khi không còn cơ hội để lựa chọn (*Người đàn bà có ma lực, Đôi gang tay da màu nâu*)...

Để khắc họa nỗi cô đơn, Y Ban thường đặt nhân vật vào sự đối lập giữa quá khứ và hiện tại. Đa số các truyện ngắn đều xây dựng trên cơ sở hồi tưởng. Nỗi đau quá khứ và sự trống rỗng hiện tại, là điều giằng xé các nhân vật cô đơn. Không gian để biểu hiện sự cô đơn thường là không gian nhỏ hẹp, không gia gia đình và được cô lập theo nhiều cách: Đó là không gian tù túng, bức bách của ngôi biệt thự “trong hai lần cổng khóa” (*Jô*). Là không gian căn phòng nhỏ khép kín của người đàn bà lơ thì cô độc luôn đặt đối lập với sự nhộn nhịp, ồn ào ở các gia đình trong khu tập thể (*Người đàn bà có ma lực*). Đó còn là “không gian khắp khiêng” - không gian mà ở đó “nhân vật tự bộc lộ mình qua lời nói, hành động nhưng mỗi lời nói, mỗi hành động của nhân vật đều sai nhịp với cuộc sống” (*Bản lý lịch tự thuật*).

Qua những nhân vật cô đơn, Y Ban đã bày tỏ sự đồng cảm đối với những khát khao ước vọng được hòa đồng, được hạnh phúc của con người. Xây dựng các nhân vật cô đơn, vì thế đã mang ý nghĩa nhân văn cao cả.

3.2.3 Nhân vật kỳ ảo

Nhân vật kỳ ảo trong sáng tác của Y Ban có thể chia làm ba loại: nhân vật thần thoại, cổ tích như: thiên thần, thượng đế. Nhân vật siêu thực là các hồn ma. Và kiểu nhân vật đời thường mang những khả năng thần kỳ.

Kiểu nhân vật thần thoại, cổ tích, là kiểu nhân vật có gốc gác trong văn học dân gian, đó là các vị thần hay thượng đế với những diện mạo được phác họa sơ sài, có khi

còn giữ nguyên chức phận như trong văn học truyền thống như: Thiên thần trong *Tiếng khóc thiên thần* hay Thượng đế trong *Câu chuyện tình yêu* mang chức năng răn dạy, chỉ bảo loài người, cứu rỗi những linh hồn tội lỗi, hay thực hiện những lời cầu nguyện của chúng sinh. Có khi lại phá vỡ nguyên mẫu để mang theo những biến thiên tính cách và tâm lý như con người như: vị Thần cây đa có thói quen ăn kẹo lạc, uống nước chè (*Thần cây đa và tôi*), hay một vị thần Aired biết nhớ nhung, biết hạnh phúc trong những phút giây biếng nhác bên người con gái nơi trần thế (*Những nghịch lý của thần Aired*). Bằng cách này, Y Ban đã trả về cho nhân vật những phẩm chất rất đời con người, góp phần xóa bỏ khoảng cách giữa độc giả và nhân vật.

Đem lại một cảm giác khác với thế giới thần thánh ở trên là thế giới của kiểu nhân vật với những hồn ma. Một đặc điểm thường thấy ở các nhân vật này đó là: Họ đứng ngoài quy luật trôi chảy của thời gian, thường mang theo âm khí nặng nề mỗi khi xuất hiện hoặc có những biểu hiện “phản vật chất”.

Còn một kiểu dạng nhân vật nữa là nhân vật đời thường nhưng lại có những khả năng siêu phàm. Khả năng này có thể là do người đã khuất ban tặng (như Huân được ban tặng đôi mắt nhìn thấu mọi chuyện), cũng có thể là do một đột biến nào đó có ý nghĩa bước ngoặt trong cuộc đời nhân vật (như nhân vật cô gái bị chó dại cắn trong *Bệnh đại*).

Bằng việc xây dựng các nhân vật kỳ ảo ta nhận thấy Y Ban có những cách tân riêng trong kỹ thuật tự sự của mình nhằm “xóa bỏ khoảng cách trần thuật, xóa bỏ khoảng cách của cái bình thường và cái dị biệt” trong văn chương.

3.3 NGÔN NGỮ

3.3.1 Ngôn ngữ đời thường

Qua trải nghiệm thực tế, cùng với ý thức đưa tác phẩm đến gần hơn với bạn đọc, Y Ban đã đưa vào tác phẩm của mình những tiếng nói của đời sống thường nhật với sự dung nạp của nhiều khẩu ngữ. Cùng với việc đưa chất liệu đời thường vào tác phẩm, ngôn ngữ trong sáng tác của chị nhiều khi còn thô nhám, đôi khi có cả sự suồng sã, bỗ bã của lời ăn tiếng nói hàng ngày. Nó tràn vào câu chuyện một cách tự nhiên, dường như không phải qua khâu xử lý.

Sử dụng thành ngữ là một trong những cách đem lại cái duyên cho câu nói trong đời sống thường ngày. Khi đi vào văn chương, nó lại thể hiện độ sắc gọn, linh hoạt trong lối diễn đạt. Khéo léo đưa các thành ngữ vào tác phẩm của mình, Y Ban đã mang đến sự sinh động cho những trang viết.

Y Ban đưa vào tác phẩm của mình một lối nói dung dị, đời thường là để tìm ra một con đường ngắn nhất đến với bạn đọc. Điều đó biểu hiện một ý thức tìm tòi, một tinh thần cố gắng trong việc làm mới ngòi bút, làm đa dạng các phương thức diễn đạt của nhà văn. Tuy nhiên cũng cần phải nói thêm rằng một đôi chỗ tác giả đã hơi lạm dụng việc sử dụng khẩu ngữ khiến cho nó chưa thật sự đem lại những hiệu quả thẩm mỹ cho tác phẩm.

3.3.2 Ngôn ngữ đậm chất dân gian

Chất dân gian được thể hiện trước hết trong lời văn, câu nói có dẫn theo những thành ngữ, tục ngữ rất gần gũi quen thuộc trong cách nói của cha ông. Ngoài ra, Y Ban còn lồng vào tác phẩm những câu chuyện ngụ ngôn, những câu chuyện vui truyền khẩu dân gian đầy tính hài hước nhưng đậm đặc tính cách người Việt (chuyện “*Ước con vịt giò*” và chuyện “*Ba điều ước*” trong *Đàn bà xấu thì không có quà*).

Đặc trưng dân gian dễ nhận thấy nhất trong sáng tác của Y Ban, đó là những lời hát ru ngọt ngào, những bài dân ca đậm thắm. Cái hồn điệu quê hương dân tộc khi đi vào tác phẩm Y Ban chủ yếu là những lời ru, điệu hát về cái cò: *Làng Cò, Nàng thơ, I am đàn bà*. Những bài đồng dao của một thời tuổi thơ cũng theo Y Ban vào những trang viết một cách hồn nhiên và mang nhiều ý nghĩa sâu xa (*Thần cây đa và tôi*).

Trong sáng tác của Y Ban còn xuất hiện một dòng dân gian khác cũng khá phong phú. Đó là dòng dân gian hiện đại: “em ơi, anh đã sẵn sàng, bơm xe, tai nghe thời tiết, mắt liếc đồng hồ, nhổ râu, xâu quai dép về với em đây” (*Làng Cò*), hay “Ai ơi cứ chơi số đề - Khi đi một chỉ, khi về bảy cây” hay “Cò bạc là bác thẳng bản - Cửa nhà bán hết cho chân vào cùm” (*Xuân Từ Chiều*).

Cái cô đọng hàm súc trong những câu có chứa thành ngữ, tục ngữ, cái sâu xa hài hước trong những chuyện tiểu lâm, ngụ ngôn hay cái ngọt ngào trong từng điệu hát lời ru không chỉ làm đa dạng hóa lối diễn đạt, mang lại sự mềm mại, mượt mà

cho những trang viết, mà còn tạo ra sự gần gũi gọi nên cái hồn cốt dân tộc ở người đọc khi họ tiếp xúc với tác phẩm.

3.3.3 Ngôn ngữ mang tính phiếm chỉ hóa nhân vật

Khảo sát sáng tác của Y Ban, chúng tôi thấy rằng đại đa số các nhân vật của Y Ban đều không được đặt tên. Có đến 53/85 tác phẩm, tên nhân vật đều mang tính phiếm chỉ hóa. Trong đó ngoài các truyện được kể từ ngôi thứ nhất - nhân vật xưng tôi, còn lại các nhân vật đều được gọi tên một cách chung chung. Nhân vật nam thường được gọi là: gã, hấn, anh, anh ta, người cha, anh ấy, ông, người đàn ông, thằng anh, ông cụ. Còn nhân vật nữ thường được gọi là: thị, nàng, chị, người đàn bà, ả, đứa chị, đứa con gái nhỏ, cô gái, thiếu phụ, con gái tôi... Đôi khi các nhân vật được nhắc tới dựa theo các đặc điểm hình thức hoặc nghề nghiệp như: người đàn ông trẻ, người đàn ông già, chàng chăn cừu, nữ tu sĩ, gã lái xe, ông chủ, bà chủ thầy giáo, cô bé áo xanh, bóng trắng.

Với cách sử dụng các đại từ phiếm chỉ để gọi tên các nhân vật, Y Ban đã làm nhòa tên tuổi nhân vật nhưng không hề làm mờ đi đường biên khu biệt giữa các nhân vật ấy, ngược lại nó làm tăng tính khái quát cho những số phận. Xét trên một phương diện khác, khi nhân vật được gọi bằng những cái tên chung chung, khiến cho độc giả phải chú ý nhận diện và tái tạo hình tượng nhân vật một lần nữa trong trí nhớ. Và đó chính là một trong những cách để độc giả cùng tham gia vào quá trình sáng tạo nhân vật. Mỗi người sẽ có một cách lý giải một ẩn số đối với mỗi nhân vật mà họ băn khoăn.

3.4 GIỌNG ĐIỀU

3.4.1 Gọng trữ tình đắm đắm

Có thể nói đây là giọng điệu cơ bản để tạo nên chất *nữ tính* trong sáng tác của Y Ban. Cái nhẹ nhàng, thủ thỉ của chất trữ tình dường như thấm trong từng câu chữ, cất lên từ những lời tâm sự, trong những ước mơ bay bổng, những hoài niệm quá khứ của nhân vật.

Chất trữ tình còn khơi gợi ở người đọc những khoảnh khắc rung động trong tâm hồn từ những đoạn miêu tả thiên nhiên. Tuy nhiên chủ yếu vẫn là cái đắm đắm trữ tình bắt nguồn từ những dòng tâm sự, những cảm xúc chủ quan của nhân vật trong

những câu chuyện không có cốt truyện như: *Người đàn bà đứng trước gương*, *Người đàn bà và những giấc mơ*, *Đàn bà sinh ra từ bóng đêm*, *Bức thư gửi mẹ Âu Cơ*. Ở những truyện này giọng điệu trần thuật thông thả, chậm rãi, những sự kiện vốn đã ít song lại bị nhấn chìm bởi cảm xúc, tâm trạng của nhân vật. Ở những truyện có mối dây nối với quá khứ, Y Ban còn sử dụng hình thức nhật ký, bức thư để diễn tả “mảng thế giới của những cái tôi đàn bà phong phú và phức tạp mà sâu sắc”: *Bức thư gửi mẹ Âu Cơ*, *Người đàn bà có ma lực*. Có thể nói giọng trữ tình, đắm thắm đã tạo cho trang viết của Y Ban một vẻ mềm mại, đầy nữ tính, làm nên cái hồn cốt, cái giai điệu nền nã mà âm vang trong lòng người đọc.

3.4.2 Giọng hài hước châm biếm

Giọng hài hước, châm biếm trong tác phẩm của Y Ban chính là giọng điệu được tạo ra từ tiếng nói phê phán.

Với lối viết mang sắc thái châm biếm, Y Ban không ngần ngại đưa lên trang viết của mình những tình huống nực cười để rồi qua giọng châm biếm, các sáng tác đã bộc lộ tính phê phán, sự lo ngại trước một thực trạng nhiều bất ổn của xã hội do bị thâm nhập và tác động của cơ chế thị trường (*Làng Cò*, *Thần cây đa và tôi*).

Có thể thấy, giọng điệu châm biếm hài hước đã đem đến cho sáng tác có màu sắc phê phán của Y Ban một âm hưởng riêng biệt, đặc trưng. Ở nhiều tác phẩm sự châm biếm đi kèm với tiếng cười hài hước nhưng về cơ bản nó không nhẹ nhàng, kín đáo mà có phần chất chúa, thâm thúy. Bởi lẽ, sau tiếng cười là cái nhìn nghiêm khắc với hiện thực, là thái độ không khoan nhượng với những nghịch lý trớ trêu của cuộc đời.

3.4.3 Giọng chiêm nghiệm triết lý

Với đặc thù của giới nữ, lại tiếp cận hiện thực từ những vấn đề của cuộc sống đời thường nên trong khi triết lý, Y Ban thường bộc lộ xu hướng chiêm nghiệm về nhân sinh thế sự.

Trong sáng tác của Y Ban, hầu hết các nhân vật dù là được miêu tả trọn vẹn một cuộc đời, một số phận hay được cắt ra để chọn miêu tả một khoảnh khắc, một thời điểm thì chúng vẫn là những cuộc đời, những thời điểm của nỗi đau, nỗi bất hạnh. Điều đó lý giải vì sao Y Ban thường hay để cho nhân vật *chiêm nghiệm về hạnh phúc trong tương quan với những cay đắng* mà họ phải nếm trải. Nhìn bằng

cái nhìn của một nhà văn, cảm dưới cái cảm của một người phụ nữ, nên nhiều triết lý được viết cũng là triết lý về giới nữ hoặc triết lý dưới cái nhìn của giới nữ. Đôi khi trải qua những đớn đau, những kiếp nạn của người đàn bà, họ thường triết lý về chính những thiệt thòi mà chỉ là đàn bà mới có thể thấu hiểu và sẻ chia cho nhau

Những triết lý này có thể không hoàn toàn phù hợp với số đông, có thể chưa là chân lý nhưng đó là một phần có thực trong cuộc đời mà chúng ta không dễ gì phủ nhận. Bằng giọng điệu này, nhà văn đã bộc lộ được nhân sinh quan và thế giới quan, bộc lộ được thái độ của người cầm bút trước hiện thực.

PHẦN KẾT LUẬN

Khảo sát và phân tích tác phẩm của Y Ban dễ nhận thấy: ngòi bút chị tỏ ra linh hoạt và sắc nét khi viết về cuộc sống, về con người của đời thường, của nhân sinh thế sự. Với cách tiếp cận hiện thực không đơn giản phiến diện mà đa diện, nhiều chiều, Y Ban đã đưa vào tác phẩm của mình những phức tạp đa đoan của đời sống thường ngày. Trong đó không chỉ có những mảng sáng mà còn có những mảng khuất tối. Không chỉ có cái đẹp để mà còn có cái xấu xa, không chỉ có cái ngọt ngào mà còn nhiều cay đắng... Những sắc màu, những cung bậc tương phản ấy cùng với lối viết của riêng mình, Y Ban đã góp một tiếng nói làm phong phú hơn bức tranh văn xuôi nữ đương đại, khơi gợi ở người đọc khả năng đối thoại và suy ngẫm.

Trong văn xuôi của Y Ban, tư duy hướng nội là một đặc điểm định tính đã phần nào chi phối đến phương thức biểu đạt. Việc tổ chức cốt truyện hay xây dựng nhân vật trong sáng tác của chị đều thiên về biểu hiện tâm trạng dưới nhiều dạng vẻ xen lẫn thực và ảo, thời sự và tâm linh. Với cách diễn đạt ngôn ngữ linh hoạt, nhiều cấp độ, với sắc thái giọng điệu đan xen trữ tình, giễu nhại đầy trần trụi và tự nghiệm đã cho thấy cách nhìn con người và thế giới đa chiều, thể hiện rõ tính dân chủ và nhân bản trong các trang viết của Y Ban.

Qua việc nghiên cứu, tìm hiểu những đặc điểm nổi bật trong văn xuôi Y Ban, chúng tôi nhận thấy Y Ban thực sự là một nhà văn có trách nhiệm với nghề cầm bút,

luôn có ý thức tìm tòi, thử nghiệm và đổi mới cảm hứng sáng tạo cũng như bút pháp thể hiện. Thời kỳ đầu sáng tác, Y Ban viết theo bản năng nhiều hơn nên những trang viết thường chứa chan tình cảm, đi sâu vào số phận con người đặc biệt là người phụ nữ. Nhưng trong những sáng tác gần đây, đặc biệt khi chuyển sang làm báo, thì trang viết của Y Ban ngày càng nghiêm nhặt, khách quan hơn. Không chỉ khai thác thân phận con người, ngòi bút của chị còn hướng ra xã hội, lật xới lên những vấn đề bức xúc của hiện thực. Có thể nói các trang viết của Y Ban đã chứng tỏ sức bền, sức dẻo dai và liên tục trong lao động sáng tạo của chị, hơn nữa nó làm thành một “văn hiệu”, một phong cách Y Ban dịu dàng mà quyết liệt.